TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **TỈNH KIÊN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 134/2024/QĐST-HNGĐ	K, ngày 20 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 155/2024/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thùy D**, sinh năm 1990; Địa chỉ: Ấp Hòn Heo, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn G**, sinh năm 1986; Địa chỉ: Ấp Hòn Heo, xã S, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Thùy D và ông Nguyễn Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 03 người con chung tên Lê Ngọc T, sinh ngày 22/4/2010; Lê Chí L, sinh ngày 19/02/2012 và Lê Chí M, sinh ngày 21/01/2020. Chị D và anh G thỏa thuận giao cháu T, cháu M cho chị D nuôi dưỡng, cháu L giao cho anh G nuôi dưỡng đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Chị D và anh G đều không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc con chung.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân sơ thẩm là 150.000 đồng, mỗi người nộp một nửa, chị D tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào số tiền án phí tạm nộp là 300.000 đồng theo lai thu số 0004071 ngày 26/7/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, hoàn trả số tiền 150.000 đồng cho chị D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THA DS huyện K;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Pho